

Số: 09/2021/QĐST-HNGĐ

Ba Bể, ngày 25 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2021/TLST/HNGĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Hoàng M N**, sinh năm 1999

* Bị đơn: Anh **Đặng Văn T**, sinh năm 1996

Cùng trú tại: Thôn N, xã H, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không trái điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Hoàng M N và anh Đặng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, Cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Hoàng M N và anh Đặng Văn T thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Hoàng M N và anh Đặng Văn T không có con chung.

* *Về tài sản chung*: Hoàng M N và anh Đặng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* *Về vay nợ chung*: Hoàng M N và anh Đặng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* *Về án phí*: Chị Hoàng M N tự nguyện chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 03787 ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể. Chị Hoàng M N được hoàn trả lại số tiền: 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh + BBGN;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể ;
- UBND xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Ma Thị Nguyên